

**Bản án số: 40/2022/HNGĐ-PT**

**Ngày 11/5/2022**

*“V/v: Xin ly hôn”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tiến Phong*

*Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Lập*

**Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền**

**- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thúy Hương, Thư ký tòa Lao động.**

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:**

**Bà Nguyễn Thị Phương Lan- Kiểm sát viên.**

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 140/2021/TLPT- HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2021 về việc “Xin ly hôn”. Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 26/2020/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 46/2022/QĐPT- HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 41/QĐ- TA ngày 15/4/2022, giữa:

**Nguyên đơn: Ông Vũ Thanh T, sinh năm 1961;**

**Bị đơn kháng cáo: Bà Đào Thị Minh Th, sinh năm 1962.**

Cùng trú tại: Số 14 ngõ 158/3 phố Nguyễn K, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội, cả 02 đều có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Ông Vũ Thanh T trình bày:** Ông và bà Đào Thị Minh Th tự nguyện xây dựng gia đình và có đăng ký kết hôn ngày 13/03/1988 tại UBND phường H, quận A, TP. Hà Nội. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 1991 thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống trong tất cả các mối quan hệ gia đình đặc biệt là việc nuôi dạy con chung. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng

mỗi ngày một lớn, đến năm 2005 thì vợ chồng ly thân. Do lúc đó con còn nhỏ, cộng với trách nhiệm gia đình nên năm 2017 tôi mới viết đơn ra Tòa xin ly hôn; qua 02 phiên tòa sơ và phúc thẩm năm 2018, Tòa đã bác đơn xin ly hôn của tôi, nhưng kể từ khi Tòa bác đơn thì tình cảm vợ chồng cũng không được cải thiện mà mâu thuẫn mỗi ngày một trầm trọng hơn. Mặc dù, chúng tôi ở chung một nhà nhưng việc ai người đó làm, không ai nói chuyện với ai và không quan tâm gì đến nhau. Nay tôi nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, ông xin ly hôn.

*Về con chung:* Vợ chồng có 02 con chung là Vũ Minh Thành, sinh ngày 15/3/1991 và Vũ Ngọc H, sinh ngày 26/8/1997, hiện 02 con đã trưởng thành nên các con sống với ai là việc của các con, ông không yêu cầu giải quyết.

*Về tài sản chung:* Ông xin tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

**\* Bị đơn bà Đào Thị Minh Th trình bày:** Về quá trình kết hôn đúng như ông T trình bày. Theo bà thì vợ chồng chung sống với nhau có mâu thuẫn nhưng không lớn mà phải ly hôn; Năm 2005 bà Th phát hiện ra bị bệnh ung thư và phải điều trị nên sự gần gũi trong quan hệ vợ chồng có phần bị hạn chế. Năm 2017 ông T làm đơn xin ly hôn nhưng Tòa án 02 cấp đã bác đơn xin ly hôn của ông T. Nay ông T cương quyết xin ly hôn bà không đồng ý.

Về con chung, tài sản chung đúng như ông T trình bày, nay bà không muốn ly hôn nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo xác minh tại tổ dân phố xác nhận bà Đào Thị Minh Th và ông Vũ Thanh T quá trình sinh sống đã có mâu thuẫn từ lâu; tuy ông bà chung sống chung một nhà nhưng không quan tâm đến nhau; tổ dân phố nhiều lần đến gia đình hòa giải nhưng không thành.

Chị Vũ Ngọc H (Con gái của ông T bà Th) có đơn đề ngày 22/8/2020 gửi Tòa án thể hiện: Ông T và bà Th đã mâu thuẫn và ly thân kéo dài nhiều năm nay rất khó hòa giải, không khí gia đình lạnh lẽo và nặng nề... Theo chị H thì, Tòa án giải quyết cho ông T và bà Th được ly hôn là cách tốt nhất hiện nay.

***Tại Bản án số 26/2020/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Đ đã quyết định xử:***

**1.** Chấp nhận đơn xin ly hôn của ông Vũ Thanh T đối với bà Đào Thị Minh Th. Ông Vũ Thanh T được ly hôn với bà Đào Thị Minh Th.

**2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung:** Ông bà không yêu cầu giải quyết

nên Tòa án không xét.

Ngoài ra, Tòa án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

*Ngày 06/11/2020 bà Đào Thị Minh Th có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm bác đơn xin ly hôn của ông T.*

**Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Bà Th vẫn giữ nguyên kháng cáo mong muốn được đoàn tụ, bà cho rằng mình bị ung thư nên không muốn gia đình tan vỡ vv...

- Ông T thì cương quyết xin ly hôn bà Th, vì ông cho rằng sự chịu đựng của ông đã vượt quá giới hạn, nay tuổi đã già ông muốn cuộc sống được thanh thoi vì ông không thể chịu đựng được sự quai đở của bà Th thêm nữa.

- Chị H là con gái ông T và bà Th trình bày: Chị thấy bố mẹ chị mâu thuẫn đã lâu, giữa 02 ông bà không thể tự nói chuyện cùng nhau và chị luôn là người trung gian để truyền đạt ý kiến của 02 bên. Mâu thuẫn của 02 bố mẹ chị đã lên đến đỉnh điểm từ lâu, chị không muốn gia đình chị tan vỡ; tuy nhiên cho bố mẹ chị ly hôn là cách giải quyết tốt nhất bây giờ.

**Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:**

\* Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng thủ tục tố tụng, đảm bảo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

\* Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, quan điểm và đề nghị của các bên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị với Hội đồng xét xử bác đơn kháng cáo của bà Th.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về hình thức:** Đơn kháng cáo bản án gửi ngày 06/11/2021 của bà Đào Thị Minh Th đã quá hạn nhưng được được Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét chấp nhận tại Quyết định số 74/2021/QĐ-PT ngày 26/5/2021 nên được Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử phúc thẩm.

[2] **Về Nội dung:** Ông Vũ Thanh T và bà Đào Thị Minh Th là vợ chồng, tự nguyện xây dựng gia đình và có đăng ký kết hôn ngày 13/03/1988 tại UBND phường H, quận A theo đúng pháp luật Việt Nam nên được pháp luật bảo vệ.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng trong quan điểm sống cũng như nuôi dạy con cái. Mâu thuẫn mỗi ngày một trầm trọng, ông bà đã ly thân từ năm 2005 đến nay.

Năm 2017 ông T có làm đơn xin ly hôn nhưng bị Tòa án 02 cấp bác đơn, kể từ đó tình cảm vợ chồng không được cải thiện mà mâu thuẫn mỗi ngày một trầm trọng, sâu sắc hơn. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử, chấp nhận đơn xin ly hôn của ông T. Không đồng ý bà Th đã kháng cáo.

*Về con chung tài sản chung:* Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án đã không xét.

[3] Xét kháng cáo của bà Th thì thấy: Bà Th đã nêu ra nhiều lý do để mong muốn Tòa bác đơn xin ly hôn của ông T ở lần này, nhưng kể từ khi Tòa án bác đơn xin ly hôn lần thứ nhất đối với ông Vũ Thanh T năm 2018, thì tình cảm vợ chồng giữa ông T và bà thực tế không được cải thiện; mâu thuẫn vợ chồng mỗi ngày một trầm trọng, sâu sắc hơn điều này đã được thể hiện qua việc điều tra cũng như ý kiến của tổ dân phố, người thân trong gia đình và cả 02 ông bà.

Với các mâu thuẫn nội tại giữa 02 ông bà đã kéo dài nhiều năm nay và thực tế không có khả năng hàn gắn tình cảm của 02 ông bà với nhau được nữa, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xử chấp nhận đơn xin ly hôn của ông Vũ Thanh T là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Th không đưa được ra các giải pháp mới để vợ chồng nói lại tình cảm và thuyết phục ông T xin rút đơn về đoàn tụ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Th.

Các vấn đề về con chung và tài sản chung, ông bà không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

*Các quyết định khác của Bản án không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực thi hành.*

[4] Về án phí: Kháng cáo của bà Th không được chấp nhận nên bà phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 308; khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về chế độ án phí lệ phí Tòa án.*

**Xử:** Không chấp nhận kháng cáo của bà Đào Thị Minh Th đối với bản án số 26/2020/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội đã tuyên.

**Y án sơ thẩm:**

**1. Về tình cảm:** Chấp nhận đơn xin ly hôn của ông Vũ Thanh T đối với bà Đào Thị Minh Th.

Ông Vũ Thanh T được ly hôn bà Đào Thị Minh Th.

*Các quyết định khác của Bản án không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực thi hành.*

**2. Về án phí:** Bà Th phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm, số tiền trên được trừ đi tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0064666 ngày 07/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đ.

**3.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND quận Đ;
- Chi cục THA.DS quận Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa**

**Ngô Tiến Phong**